

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành bổ sung danh mục ngành đúng, phù hợp; ngành gần; ngành khác và các môn học bổ túc kiến thức trong các kỳ thi tuyển sinh cao học**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ**

*Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;*

*Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;*

*Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-ĐHH ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định về đào tạo trình độ thạc sĩ tại Đại học Huế;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo và Công tác sinh viên Đại học Huế,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Bổ sung một số ngành đúng, phù hợp; ngành gần; ngành khác và các môn học bổ túc kiến thức vào Danh mục các ngành đúng, phù hợp; ngành gần; ngành khác và các môn học bổ túc kiến thức trong tuyển sinh cao học tại Đại học Huế được ban hành kèm theo Quyết định số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế (Có danh mục bổ sung kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đại học Huế, Trưởng các Ban: Đào tạo và Công tác sinh viên, Thanh tra và Pháp chế; Hiệu trưởng các trường: Đại học Khoa học, Đại học Sư phạm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phó GD Huỳnh Văn Chương;
- Lưu: VT, ĐTCTSV.NĐP. *un*



**Nguyễn Quang Linh**

**DANH MỤC (BỔ SUNG) CÁC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP; NGÀNH GẦN; NGÀNH KHÁC VÀ CÁC MÔN HỌC  
BỔ TÚC KIẾN THỨC TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TẠI ĐẠI HỌC HUẾ**

(Kèm theo Quyết định số **605** /QĐ-ĐHH ngày **28** tháng **4** năm 2020 của Giám đốc Đại học Huế)

**I. TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

| Ngành                            | Ngành đúng, phù hợp | Ngành gần                                                                                  | Ngành khác                                                                                      | Các môn BTKT                                                               | Số tín chỉ BTKT | Ghi chú                                                                     |
|----------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| Sinh học thực nghiệm             |                     | 1. Nông học<br>2. Nuôi trồng thủy sản<br>3. Chăn nuôi<br>4. Thú y<br>5. Khoa học cây trồng |                                                                                                 |                                                                            |                 | Thực hiện theo QĐ số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2019                            |
| Khoa học máy tính                |                     | - Điện tử                                                                                  |                                                                                                 |                                                                            |                 | Thực hiện theo QĐ số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2019                            |
| Lịch sử Việt Nam                 |                     | 1. Báo chí<br>2. Nhân học<br>3. Ngữ văn<br>4. Hành chính<br>5. Luật học                    |                                                                                                 |                                                                            |                 | Thực hiện theo QĐ số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2019                            |
| Lịch sử thế giới                 |                     | 1. Báo chí<br>2. Văn hóa                                                                   |                                                                                                 |                                                                            |                 | Thực hiện theo QĐ số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2019                            |
| Dân tộc học                      |                     | 1. Báo chí<br>2. Văn hóa                                                                   |                                                                                                 |                                                                            |                 | Thực hiện theo QĐ số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2019                            |
| Quản lý tài nguyên và môi trường |                     | 1. Quản lý tài nguyên thiên nhiên                                                          | 1. SP Ngữ văn<br>2. Giáo dục chính trị<br>3. Địa kỹ thuật xây dựng<br>4. Địa chất công trình và | Áp dụng theo Quyết định số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2019 của Giám đốc ĐH Huế |                 | * Người dự thi ở tất cả các ngành thuộc ngành khác cần có 2 năm kinh nghiệm |





| Ngành           | Ngành đúng, phù hợp | Ngành gần                                                                                                                                                              | Ngành khác                                                                                                                                                                        | Các môn BTKT                                                                                                                                                                                                                                                  | Số tín chỉ BTKT | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                          |
|-----------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                 |                     |                                                                                                                                                                        | nước<br>14. Kỹ thuật dầu khí<br>15. Kỹ thuật tuyển<br>16. Thủy văn học                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                               |                 |                                                                                                                                                                                                                                  |
| Công tác xã hội |                     | 1. Đông phương học<br>2. Việt Nam học<br>3. Xã hội học<br>4. Nhân học                                                                                                  | 1. Địa lý (cần có 2 năm thâm niên công tác)                                                                                                                                       | Thực hiện theo QĐ số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2019                                                                                                                                                                                                              |                 |                                                                                                                                                                                                                                  |
| Quản lý văn hóa | - Văn hóa du lịch   | 1. Sử phạm lịch sử<br>2. Luật/Luật học<br>3. Bảo tàng/Bảo tàng học<br>4. Công tác xã hội<br>5. Thư viện thông tin<br>6. Sử phạm ngữ văn<br>7. Xã hội học<br>8. Văn học | 1. Cử nhân hành chính<br>2. Kiến trúc<br>3. Tiếng Anh<br>4. Tiếng Nga<br>5. Các ngành thuộc lĩnh vực kinh tế và nghệ thuật, khoa học xã hội và nhân văn.<br>6. SP tâm lý giáo dục | * <b>Ngành gần::</b><br>1. Cơ sở văn hóa Việt Nam<br>2. Tiến trình lịch sử Việt Nam<br>3. Quản lý di sản văn hóa<br>* <b>Ngành khác:</b><br>1. Cơ sở văn hóa Việt Nam<br>2. Tiến trình lịch sử Việt Nam<br>3. Quản lý di sản văn hóa<br>4. Chính sách văn hóa |                 | Người dự thi thuộc ngành khác phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực Quản lý văn hóa (riêng trường hợp tốt nghiệp Kỹ sư xây dựng thì phải có ít 05 năm kinh nghiệm công tác) tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi. |

## II. TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

|                 |  |                      |  |  |  |                                                  |
|-----------------|--|----------------------|--|--|--|--------------------------------------------------|
| Địa lý tự nhiên |  | 1. Địa lý môi trường |  |  |  | Thực hiện theo QĐ số 1710/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2019 |
|-----------------|--|----------------------|--|--|--|--------------------------------------------------|